TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỂU CẦN** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/DSST
Ngày: 01/4/2021.
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Quân
2. Bà Đinh Thị Thúy Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Quyên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân *huyện Tiểu Cần tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hoàng Danh Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021 và ngày 01 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 11/2020/TLST- DS ngày 12 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng tín dụng. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-DS ngày 06/02/2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn T- Do anh Lâm Văn Th, chức vụ: Trưởng phòng- phòng giao dịch huyện Tiểu C làm đại diện (theo văn bản ủy quyền ngày 23/11/2020) (có mặt).

- *Bị đơn:* Bà Hồng Thị L, sinh năm: 1976 (có đơn xin giải quyết vắng mặt)

Ông Nguyễn Hoài Th, sinh năm: 1975 (có mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp Ngãi Th, xã Ngãi H, huyện Tiểu C, tỉnh T.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 2000; Địa chỉ: Ấp Ngãi Th, xã Ngãi H, huyện Tiểu C, tỉnh T (có đơn xin giải quyết vắng mặt).

2. Chị Tô Thị Khả V, sinh năm 1997; Địa chỉ: ấp Kim H, xã Kim H, huyện Cầu N, tỉnh T (có đơn xin giải quyết vắng mặt).

Chổ ở hiện nay: Ấp Ngãi Th, xã Ngãi H, huyện Tiểu C, tỉnh Trà V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện tháng 8 năm 2020 quá trình tố tụng và tại phiên tòa anh Lâm Văn Th đại diện Ngân hàng trình bày:

Vào ngày 26/04/2018 Ngân hàng TMCP Sài Gòn T chi nhánh T, phòng giao dịch huyện Tiểu C đã ký kết hợp đồng cho vay số LD 1811600905 với bà Hồng Thị L và ông Nguyễn Hoài Th số tiền vay: 70.000.000 đồng, mục đích vay: bổ sung vốn sản xuất nông nghiệp, lãi suất 12,8%/năm, thời hạn vay: 36 tháng, phương thức trả nợ: kỳ hạn trả lãi vào ngày 15 hàng tháng, kỳ hạn trả vốn theo phụ lục kèm theo hợp đồng. Để bảo đảm cho khoản vay ông Th và bà L có thế chấp cho Ngân hàng quyền sử dụng diện tích đất 964,5m^2, thuộc thửa 1475, tờ bản đồ số 01, đất tọa lạc tại ấp Ngãi Th, xã Ngãi H, huyện Tiểu C, tỉnh T do bà Hồng Thị L đứng tên quyền sử dụng đất và quyền sử dụng diện tích đất 615m^2, thuộc thửa 1054, tờ bản đồ số 01, đất tọa lạc tại ấp Ngãi Th, xã Ngãi H, huyện Tiểu C, tỉnh T do ông Nguyễn Hoài Th đứng tên quyền sử dụng đất.

Do bà Hồng Thị L và ông Nguyễn Hoài Th đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nên nay Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Hồng Thị L và ông Nguyễn Hoài Th phải trả cho Ngân hàng số tiền vay còn nợ là 24.325.828 đồng, trong đó vốn là 21.375.000 đồng, lãi tính đến ngày 01/4/2021 là 2.950.828 đồng và lãi phát sinh cho đến khi tất toán hợp đồng. Trường hợp bà Hồng Thị L và ông Nguyễn Hoài Th không trả được nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng yêu câu xử lý tài sản thế chấp gồm: Quyền sử dụng diện tích đất 964,5m^2, thuộc thửa 1475, tờ bản đồ số 01, đất tọa lạc tại ấp Ngãi Th, xã Ngãi H, huyện Tiểu C, tỉnh T và quyền sử dụng diện tích đất 615m^2, thuộc thửa 1054, tờ bản đồ số 01, đất tọa lạc tại ấp Ngãi Th, xã Ngãi H, huyện Tiểu C, tỉnh T để thu hồi nợ.

Tại bản tự khai ngày 24/11/2020 quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị đơn ông Nguyễn Hoài Th trình bày:

Ông thống nhất với lời trình bày của đại diện ngân hàng về thời gian vay, số tiền vay, mục đích vay, hạn mức tín dụng và tài sản thế chấp. Nay ông thống nhất trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn T chi nhánh T số tiền vốn bằng 21.375.000 đồng và tiền lãi phát sinh cho đến ngày tất toán hợp đồng. Trường hợp trả nợ không đầy đủ cho Ngân hàng thì đồng ý để Ngân hàng xử lý tài sản thế chấp gồm: Quyền sử dụng diện tích đất 964,5m^2, thuộc thửa 1475, tờ bản đồ số 01, đất tọa lạc tại ấp Ngãi Th, xã Ngãi H, huyện Tiểu C, tỉnh T. Quyền sử dụng diện tích đất 615m^2, thuộc thửa 1054, tờ bản đồ số 01, đất tọa lạc tại ấp Ngãi Th, xã Ngãi H, huyện Tiểu c, tỉnh T.

Tại bản tự khai ngày 02/11/2020 bà Hồng Thị L trình bày: Bà có ký hợp đồng tính dụng với Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn T và có thế chấp quyền sử dụng diện tích đất 964,5m^2, thuộc thửa 1475, tờ bản đồ số 01, đất tọa lạc tại ấp Ngãi Th, xã Ngãi

H, huyện Tiểu C, tỉnh T và quyền sử dụng diện tích đất 615m^2, thuộc thửa 1054, tờ bản đồ số 01, đất tọa lạc tại ấp Ngãi Th, xã Ngãi H, huyện Tiểu C, tỉnh Trà V, nay bà đồng ý trả nợ cho Ngân hàng và tiền lãi phát sinh. Trường hợp bà không thanh toán được nợ cho Ngân hàng bà đồng ý cho Ngân hàng phát mãi tài sản thế chấp.

Tại bản tự khai ngày 19/3/2021 anh Nguyễn Minh H trình bày: cha mẹ anh có vay vốn của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn T và có thế chấp cho Ngân hàng quyền sử dụng diện tích đất 964,5m^2, thuộc thửa 1475, tờ bản đồ số 01, đất tọa lạc tại ấp Ngãi Th, xã Ngãi H, huyện Tiểu C, tỉnh T và quyền sử dụng diện tích đất 615m^2, thuộc thửa 1054, tờ bản đồ số 01, đất tọa lạc tại ấp Ngãi Th, xã Ngãi H, huyện Tiểu C, tỉnh T. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án xử lý tài sản thế chấp thì anh cũng đồng ý.

Tại bản tự khai ngày 19/3/2021 chị Tô Thị Khả V trình bày: cha mẹ chị có vay vốn của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn T và có thế chấp cho Ngân hàng quyền sử dụng diện tích đất 964,5m^2, thuộc thửa 1475, tờ bản đồ số 01, đất tọa lạc tại ấp Ngãi Th, xã Ngãi H, huyện Tiểu C, tỉnh T và quyền sử dụng diện tích đất 615m^2, thuộc thửa 1054, tờ bản đồ số 01, đất tọa lạc tại ấp Ngãi Th, xã Ngãi H, huyện Tiểu C, tỉnh T. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án xử lý tài sản thế chấp thì chị cũng đồng ý.

Ý kiến trình bày của Kiểm sát viên:

- Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến xét xử, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng nhiệm vụ, quyền hạn và tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án dân sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự tham gia tố tụng trong vụ án chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 26; 35; 39; 147; 157 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Áp dụng các Điều 318; 463 và 466 của bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn T.

- Về chi phí thẩm định và án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án:

Tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp:

Hợp đồng tín dụng số LD 1811600905 ngày 26/4/2018 và hợp đồng thế chấp bất động sản số LD 1811600905 – 01 ngày 26/4/2018

Tài liệu chứng cứ do bị đơn cung cấp: không có

Các tình tiết của vụ án các bên thống nhất: thống nhất có ký kết Hợp đồng tín dụng số LD 1811600905 ngày 26/4/2018 và hợp đồng thế chấp bất động sản số LD 1811600905

– 01 ngày 26/4/2018 thống nhất có nợ số tiền vốn 21.375.000 đồng và tiền lãi trong hạn và quá hạn đến ngày xét xử

Các tình tiết của vụ án các bên không thống nhất: không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà Hồng Thị L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn bà Hồng Thị L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Minh H và chị Tô Thị Khả V.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay Ngân hàng thương mại Cổ phần Sài Gòn T do anh Lâm Văn Th - Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch Tiểu C thuộc Ngân hàng thương mại Cổ phần Sài Gòn t chi nhánh T làm đại diện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Hoài Th và bà Hồng Thị L phải có nghĩa vụ trả nợ vay cho ngân hàng số tiền vốn bằng 21.375.000 đồng; và tiền lãi tính đến ngày 01/4/2021 là 2.950.828 đồng và lãi phát sinh kể từ ngày 02/4/2021 theo thỏa thuận ghi trong Hợp đồng tín dụng số LD 1811600905 ngày 26/4/2018 cho đến khi thanh toán hết nợ vay cho ngân hàng. Trường hợp ông Nguyễn Hoài Th và bà Hồng Thị L không thanh toán hết nợ vay thì Ngân hàng yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là diện tích 964,5m^2, thuộc thửa 1475, tờ bản đồ số 01, đất tọa lạc tại ấp Ngãi Th, xã Ngãi H, huyện Tiểu C, tỉnh T do bà Hồng Thị Lẻ đứng tên quyền sử dụng đất và Quyền sử dụng diện tích đất 615m^2, thuộc thửa 1054, tờ bản đồ số 01, đất tọa lạc tại ấp Ngãi Th, xã Ngãi H, huyện Tiểu C, tỉnh Trà V do ông Nguyễn Hoài Th đứng tên quyền sử dụng đất để thu hồi nợ.

[3]. Đối với hợp đồng cho vay: Quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa ông Nguyễn Hoài Th cũng như bản tự khai ngày 02/11/2020 của bà Hồng Thị L thừa nhận có ký kết hợp đồng tín dụng số LD 1811600905 ngày 26/4/2018 và hiện còn nợ Ngân hàng số tiền vốn bằng 21.375.000 đồng; và tiền lãi theo hợp đồng cho đến nay. Nay cũng đồng ý trả số tiền vốn và tiền lãi phát sinh cho Ngân hàng, xét thấy đây là sự tự nguyện của ông Th và bà L nên Tòa án chấp nhận.

[4]. Đối với yêu cầu xử lý tài sản thế chấp: Quá trình tố tụng bị đơn ông Nguyễn Hoài Th, bà Hồng Thị L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Minh H, chị Tô Thị Khả V đồng ý cho Tòa án xử lý tài sản thế chấp quyền sử dụng đất diện tích 964,5m^2, thuộc thửa 1475, tờ bản đồ số 01, đất tọa lạc tại ấp Ngãi Th, xã Ngãi H, huyện Tiểu C, tỉnh Trà V do bà Hồng Thị L đứng tên quyền sử dụng đất và Quyền sử dụng diện tích đất 615m^2, thuộc thửa 1054, tờ bản đồ số 01, đất tọa lạc tại ấp Ngãi Th, xã Ngãi H,

huyện Tiểu C, tỉnh T do ông Nguyễn Hoài Th đứng tên quyền sử dụng đất để Ngân hàng thu hồi nợ xét thấy đây là sự tự nguyện của các đương sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và án phí: Ông Nguyễn Hoài Th và bà Hồng Thị L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên chấp nhận lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần. Buộc ông Nguyễn Hoài Th và bà Hồng Thị L phải có nghĩa vụ trả nợ vay cho ngân hàng số tiền 24.325.828 đồng (trong đó tiền vốn là 21.375.000 đồng; tiền lãi tính đến ngày 01/4/2021 là 2.950.828 đồng)

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 26; 35; 39; 147; 157 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 318; 463 và 466 của bộ luật dân sự năm 2015 ;

Áp dụng Điều 90 và Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn t yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Hoài Th và bà Hồng Thị L phải có nghĩa vụ trả nợ vay cho Ngân hàng 24. 325.828 đồng (trong đó tiền vốn là 21.375.000 đồng; tiền lãi tính đến ngày 01/4/2021 là 2.950.828 đồng) và lãi phát sinh theo thỏa thuận ghi trong hợp đồng tín dụng số LD 1811600905 ngày 26/4/2018 cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng.

2. Buộc ông Nguyễn Hoài Th và bà Hồng Thị L phải có nghĩa vụ trả nợ vay cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn T số tiền bằng 24.325.828 đồng (trong đó tiền vốn là 21.375.000 đồng; tiền lãi tính đến ngày 01/4/2021 là 2.950.828 đồng)

3. Kể từ ngày 02/4/2021 ông Nguyễn Hoài Th và bà Hồng Thị L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất nợ quá hạn ghi trong hợp đồng tín dụng số LD 1811600905 ngày 26/4/2018 cho đến khi thi hành án xong.

4. Khi án có hiệu lực pháp luật, nếu ông Nguyễn Hoài Th và bà Hồng Thị L không trả được nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn T có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là: quyền sử dụng đất diện tích 964,5m^2, thuộc thửa 1475, tờ bản đồ số 01, đất tọa lạc tại ấp Ngãi Th, xã Ngãi H, huyện Tiểu C, tỉnh Trà V do bà Hồng Thị L đứng tên quyền sử dụng đất và Quyền sử dụng diện tích đất 615m^2, thuộc thửa 1054, tờ bản đồ số 01, đất tọa lạc tại ấp Ngãi Th, xã Ngãi H, huyện Tiểu C, tỉnh T do ông Nguyễn Hoài Th đứng tên quyền sử dụng để thu hồi nợ.

5. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Buộc Nguyễn Hoài Th và bà Hồng Thị L phải chịu 1.000.000 đồng. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần thu từ ông Nguyễn Hoài Th và bà Hồng Thị L để hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần sài gòn t

6. Về án phí: Buộc Nguyễn Hoài Th và bà Hồng Thị L phải chịu 1.216.291 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn T 547.729 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0002924 ngày 12/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần.

7. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

8. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Thạch Thị Thu Hiền